

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP.ĐÀ NẴNG**
Số: 33/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hòa Vang, ngày 05 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 34/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Đoàn Phú Th**, sinh năm 1982 và bà **La Thị L**, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã H, huyện H, tp Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 121 ngày 04 tháng 8 năm 2007. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống ở nhiều nơi nhưng đến đầu năm 2020 về sống tại thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã, có lời qua tiếng lại với nhau. Nhiều lần ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L tự hòa giải với nhau nhưng không có kết quả. Hai vợ chồng tuy còn sống chung một nhà nhưng phần ai nấy sống, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét sự thuận tình ly hôn của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận là có cơ sở, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung:* Ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L xác nhận vợ chồng có 03 con chung tên là Đoàn Phú Gia L, sinh ngày 01/12/2014; Đoàn Thị Ngọc H, sinh ngày 24/10/2017 và Đoàn Phú Gia Ph, sinh ngày 22/4/2020. Ly hôn, ông Th và bà L thỏa thuận giao 03 con cho ông Th trực tiếp nuôi dưỡng và bà L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, việc thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung:* Ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] *Về nợ chung*: Ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L xác nhận không có nên không xét.

[5] *Lệ phí Tòa án*: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 09190 ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Như vậy, ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung*: Ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L xác nhận vợ chồng có 03 con chung tên là Đoàn Phú Gia L, sinh ngày 01/12/2014; Đoàn Thị Ngọc H, sinh ngày 24/10/2017 và Đoàn Phú Gia Ph, sinh ngày 22/4/2020. Ly hôn, ông Th và bà L thỏa thuận giao 03 con cho ông Đoàn Phú Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi và bà L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo qui định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: Ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

2 Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 09190 ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Như vậy, ông Đoàn Phú Th và bà La Thị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND huyện Hòa Vang;
 - Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
 - UBND xã H, huyện Hòa Vang,
- thành phố Đà Nẵng;
(Số ĐKKH: số 121 ngày 04 tháng 8 năm 2007);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đức Thọ

